TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày 28-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đoàn Ngọc Sử.

- Ông Quách Đình Mạnh.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Bùi Thuận Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2024/TLST- HS ngày 09 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 đối với:

1. Bị cáo: **Đặng Hữu L**, sinh năm 1985; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ S, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đặng Xuân H, sinh năm 1961 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1965; Có vợ là Phạm Thị Th sinh năm 1989 và 01 con sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Bị cáo có thời gian công tác trong ngành Công an từ tháng 9/2009 đến tháng 7/2017.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 278-QĐ/XPVPHC ngày 10/4/2007 của Công an huyện Đông Hưng xử phạt Đặng Hữu L 1.110.000 đồng về hành vi "Đánh bạc". Đã thi hành ngày 13/4/2007.

+ Bản án số 01/2019/HS-ST ngày 15/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xử phạt Đặng Hữu L 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án 15/01/2019 về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Chấp hành xong án phí hình sự ngày 15/3/2019.

+ Bản án số 48/2019/HSST ngày 31/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xử phạt Đặng Hữu L 06 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", tổng hợp hình phạt của Bản án số 01/2019/HS-ST ngày 15/01/2019 buộc Đặng Hữu L phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2019 được trừ 09 ngày bị tạm giữ từ ngày 01/10/2018 đến ngày 10/10/2018 đối với hành vi phạm tội trong Bản án số 01/2019/HS-ST ngày 15/01/2019. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2020. Chấp hành xong án phí hình sự ngày 10/01/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2024 đến ngày 30/01/2024 chuyển tạm giam.

2. Người chứng kiến:

- Ông **Đặng Hữu Qu** - Sinh năm 1962.

Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ S, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Anh **Nguyễn Tuấn Kh** - Sinh năm 1975.

Nơi cư trú: tổ 11, phường Kỳ Bá, thành phố Thái, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt bị cáo; vắng mặt ông Quân, anh Khang)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 24/01/2024, Đặng Hữu L điều khiển xe máy điện nhãn hiệu Dibao Pansy không đeo biển kiểm soát đi một mình từ nhà đến khu vực cầu Nghìn để mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực cầu Nghìn thuộc địa phận thành phố Hải Phòng thì L gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ mua 1.000.000 đồng ma túy đựng trong 02 đoạn ống nhựa được bịt kín hai đầu, một ống màu tím và một ống màu xanh, L cất số ma túy vào túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi L đi đến khu vực vòng xuyến thuộc địa phận Thôn B, xã Đ S, huyện Đông Hưng và dừng lại thì Tổ công tác Công an tỉnh Thái Bình đến yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của ông Đặng Hữu Qu và anh Nguyễn Tuấn Kh, L tự nguyện lấy ra từ túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc giao nộp cho Tổ công tác 02 đoạn ống nhựa, đều chứa chất dạng tinh thể trong suốt. Tổ công tác tiến hành niêm phong 02 đoạn ống nhựa chứa ma túy, tiến hành kiểm tra người L quản lý tại túi áo khoác bên phải 01 chiếc điện thoại di động nhãn

hiệu Iphone đã qua sử dụng. Tổ công tác đã dẫn giải L về trụ sở Công an xã Đông Sơn và tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và biên bản quản lý, niêm phong vật chứng.

Bản kết luận giám định số 140/KL-KTHS ngày 29/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3644 gam.

Bản cáo trạng số 56/CT-VKSĐH ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng truy tố bị cáo Đặng Hữu L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Hữu L thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã kết luận và bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Hữu L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt **bị cáo từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/01/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Đặng Hữu L được hoàn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại.

- Về án phí: Bị cáo Đặng Hữu L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theoquy đinh của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đặng Hữu L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố: Do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên khoảng 16 giờ, ngày 24/01/2024 bị cáo Đặng Hữu L điều khiển xe máy điện đi đến khu vực cầu Nghìn thuộc địa phận thành phố Hải Phòng mua 1.000.000 đồng ma túy đựng trong 02 đoạn ống nhựa rồi điều khiển xe đi về nhà đến khu vực Thôn B, xã Đ S, huyện Đông Hưng thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an huyện Đông Hưng lập hồi 17 giờ 40 phút ngày 24/01/2024 tại trụ sở Công an xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản kết luận giám định số 140/KL- KTHS ngày 29/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Đặng Hữu L mua 02 đoạn ống nhựa chứa ma tuý có khối lượng 0,3644 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố là đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

…

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[5] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, làm mất trật tự trị an xã hội, là nguồn gốc lây nhiễm căn bệnh HIV-AIDS làm suy yếu sức khỏe của con người và là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian tham gia trong lực lượng Công an nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân cua bị cáo, cần xử phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích về sử dụng, khối lượng ma tuý bị cáo tàng trữ không lớn, bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án:

+ Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

+ Chiếc xe máy điện nhãn hiệu Dibao Pansy bị cáo sử dụng đi mua ma tuý, hiện nay chưa xác minh được nguồn gốc chiếc xe nên Cơ quan điều tra đã tách ra để giải quyết sau là đúng quy định pháp luật.

[10] Quá trình điều tra không xác định được người bán ma túy cho bị cáo là ai, do đó không có căn cứ để điều tra xử lý là đúng pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy đinh của pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Hữu L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Đặng Hữu L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2024.

3. Về xử lý vật chứng*:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu hủy 0,3285 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo Đặng Hữu L hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 140/KL-KTHS ngày 29/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

3.2. Trả lại bị cáo Đặng Hữu L 01 điện thoại di động.

Số vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 20/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Hữu L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Hữu L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*** *Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- TAND - VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Chi cục THADS h.Đông Hưng;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Nguyễn Thị Phương Thảo